TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS.ST
Ngày 13-11-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Phan Văn Liêu.

2) Ông Hồ Quý Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 12/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 15/10/2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 13/TB-TA ngày 27/10/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1 *(tên gọi khác: Bủm)*, sinh ngày 05/6/1998, tại H, Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 22, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 (sinh năm: 1971) và bà Nguyễn Thị V (sinh năm: 1972); bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: ngày 24/9/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* (bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 26/01/2020).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1) Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Tổ 50, khối T, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

2) Chị Nguyễn Thị Tuyết S1, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Tổ 15, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Lâm Tấn L, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khối S, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

2) Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Tổ 22, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

3) Anh Trần Hoàng S2, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Tổ 15, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T1 là người làm thuê trang trí đám ma và lái xe cho gia đình anh Nguyễn Văn T3 nên biết được mật mã mở khóa nhà anh T3 và biết chỗ anh T3 thường hay để máy tính xách tay. Khoảng 14 giờ 00 ngày 22/7/2020, sau khi cùng trang trí đám ma với anh T3 tại một nhà gần chợ Tân An, thành phố Hội An, T1 xin phép anh T3 đi về trước. Trên đường về, T1 nảy sinh ý định vào nhà anh T3 trộm cắp tài sản nên đã điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo màu trắng, biển kiểm soát 55P4-9463 (của ông Nguyễn Văn T2, cha ruột T1, giao cho T1 sử dụng) đến nhà anh T3 (Tổ 50, khối T, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam). Đến nơi, T1 để xe mô tô trước cổng rồi mở khóa cổng đi vào trong nhà. Sau đó, T1 đi vào phòng ngủ của anh T3, nhìn thấy trên tường phía sau cánh cửa ra vào phòng ngủ có treo 01 cái túi xách bằng vải, màu đen (loại ba lô) bên trong có 01 máy tính xách tay màu bạc hiệu HP, 01 dây sạc máy tính hiệu HP và 01 chuột không dây màu xám hiệu Zadez; T1 lấy túi xách rồi đi ra khỏi nhà anh T3. T1 để tài sản vừa mới trộm cắp được phía trước yên xe mô tô và điều khiển xe đến cửa hàng máy tính 238, số 206 đường L, phường S, thành phố H bán cho anh Lâm Tấn L với giá 3.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 46/KL-ĐGTS ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hội An xác định: 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc, 11.6 inch; 01 dây sạc máy tính hiệu HP; 01 chuột không dây hiệu Zadez và 01 túi xách bằng vải màu đen của anh T3 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 8.064.000 đồng *(Tám triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng)*.

Qua đấu tranh, khai thác, Nguyễn Văn T1 còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 05 giờ 30 ngày 22/7/2020, bị cáo T1 điều khiển xe mô tô Nouvo biển kiểm soát 55P4-9463 từ nhà của mình đến nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Văn T3 tại đường X (Tổ 59, khối T, phường T, thành phố H). Lúc này, nhà không có người, T1 để xe ngoài đường, đi lên tầng 2 rồi vào nhà vệ sinh, trộm cắp 01 máy hàn điện màu vàng hiệu Hùng Ký và 01 máy mài điện màu xanh. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô chở các tài sản trên đến chợ Cồn, thành phố Đà Nẵng bán cho một người đàn ông (không rõ tên và địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 47/KL-ĐGTS ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hội An xác định: 01 máy hàn điện hiệu Hồng Kỳ và 01 máy mài điện của anh Nguyễn Văn T3 tại thời điểm bị chiếm

đoạt trị giá 2.425.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* (trong đó máy hàn trị giá 2.150.000 đồng, máy mài trị giá 275.000 đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ 00 ngày 24/7/2020, bị cáo cùng với Trần Hoàng S2 và Nguyễn Lưu Đức H uống bia tại bờ kè phường Cửa Đại, thành phố Hội An. Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 25/7/2020, H về nhà, S2 rủ T1 về nhà mình ngủ. T1 điều khiển xe mô tô Nouvo, biển kiểm soát 55P4-9463 chở S2 về nhà của S2 (Tổ 15, khối P, phường C, thành phố H). Tại đây, T1 quan sát thấy 01 túi xách (dạng ba lô) màu đen, bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Dell và 01 sạc máy tính hiệu Dell của chị Nguyễn Thị Tuyết S1, mẹ của S2 để tại phòng em gái S2. Sau đó, T1 và S2 ngủ tại phòng bên cạnh. Đến khoảng 05 giờ 30 cùng ngày, T1 thức dậy, thấy S2 và mọi người trong nhà còn đang ngủ, lợi dụng sơ hở, T1 lén lút trộm cắp túi xách nêu trên, cất giấu vào trong cốp xe mô tô 55P4-9463. Sau đó, T1 gọi S2 dậy và cùng nhau đi ăn sáng, uống cà phê. Sau khi uống cà phê, T1 mang tài sản trộm cắp của chị S1 đến cửa hàng máy tính 238, bán cho anh Lâm Tấn L với giá 3.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 48/KL-ĐGTS ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hội An xác định 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen, 15.6 inch kèm 01 sạc máy tính hiệu Dell và 01 túi xách bằng vải màu đen của bà S1 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.350.000 đồng *(Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Tất cả số tiền 7.500.000 đồng có được do bán 02 bộ máy tính xách tay, 01 máy hàn và 01 máy mài điện, Nguyễn Văn T1 đã trả nợ cho một người tên D ở Đà Nẵng (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể).

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSHA ngày 12 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017),* xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 15 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, Anh Nguyễn Văn T3 và chị Nguyễn Thị Tuyết S1 không yêu cầu bồi thường, anh Lâm Tấn L yêu cầu Nguyễn Văn T1 bồi thường số tiền 6.500.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn T2 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu trắng, biển kiểm soát 55P4-9463 do không liên quan đến vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn T1 rất ăn năn hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T1 tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ, với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/7/2020 đến ngày 25/7/2020, tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Nguyễn Văn T1 đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo T1 đã lén lút vào nhà đang xây dựng của anh Nguyễn Văn T3 (Tổ 59, khối T, phường T) trộm cắp 01 máy hàn điện hiệu Hồng Kỳ và 01 máy mài điện trị giá 2.425.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, T1 lại vào nhà của anh T3 (Tổ 50, khối T, phường T) trộm cắp 01 bộ máy tính xách tay hiệu HP trị giá 8.064.000 đồng. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/7/2020, T1 lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị Tuyết S1 (Tổ 15, khối P, phường C) 01 bộ máy tính xách tay hiệu Dell trị giá trị giá 3.350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn T1 đã chiếm đoạt trong vụ án này là: 13.839.000 đồng *(Mười ba triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng)* Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi trên đây của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*:

Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Văn T1 đã nhận thức được rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật. Nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không cần bỏ sức lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy*:

Hành vi của bị cáo phạm tội ba lần, thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên và tái phạm, là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Lâm Tấn L; ngoài ra, gia đình bị cáo có công với Cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm

2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2020 nhưng không lấy đó làm các bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm. Do đó, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tiếp tục tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người có ích cho xã hội và làm gương răn đe, giáo dục đối với những người có ý thức pháp luật kém.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Các bên đã thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc, 11.6 inch; 01 dây sạc máy tính hiệu HP; 01 chuột không dây hiệu Zadez; 01 túi xách bằng vải màu đen có chữ Supreme; 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen, 15.6 inch; 01 dây sạc máy tính hiệu Dell; 01 túi xách bằng vải màu đen có logo Dell và 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu trắng, biển kiểm soát 55P4-9463. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số: 29 và 30 ngày 13/8/2020, trả lại cho anh Nguyễn Văn T3: 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu bạc, 11.6 inch; 01 dây sạc máy tính hiệu HP; 01 chuột không dây hiệu Zadez; 01 túi xách bằng vải màu đen có chữ Supreme; trả cho chị Nguyễn Thị Tuyết S1: 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen, 15.6 inch; 01 dây sạc máy tính hiệu Dell; 01 túi xách bằng vải màu đen có logo Dell. Việc trao trả các vật chứng trên là đúng quy định pháp luật.

Các vật chứng còn lại, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn T2 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu trắng, biển kiểm soát 55P4-9463 do không liên quan đến vụ án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 *(tên gọi khác: Bủm)* phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 15 *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam *(28/7/2020)*.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn T2 01*(Một)* xe mô tô hiệu Nouvo màu trắng, biển kiểm soát 55P4-9463.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hội An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2020).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T1 có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(13/11/2020).* Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

HUỲNH THỊ BÍCH HÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA DS thành phố Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn, THA.